

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2023

V/v kiểm tra trị giá hải quan,  
cập nhật dữ liệu đối với tờ  
khai xuất nhập khẩu tại chỗ

**Kính gửi:** Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 2696/HQTPHCM-TXNK ngày 06/10/2022 của Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh về việc cập nhật dữ liệu tại hệ thống quản lý dữ liệu trị giá hải quan đối với tờ khai xuất nhập khẩu tại chỗ. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 2 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu quy định về đối tượng chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại khoản 58 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ, Điều 22 Thông tư số 81/2019/TT-BTC ngày 15/11/2019 của Bộ Tài chính quy định về quyết định kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan, khoản 1 Điều 23 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 quy định về nguyên tắc kiểm tra chi tiết hồ sơ hải quan, kiểm tra thực tế hàng hóa;

Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 quy định:

*“1. Đối tượng kiểm tra trị giá hải quan trong quá trình làm thủ tục hải quan là: Hồ sơ hải quan của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện kiểm tra chi tiết hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hóa.*

*2. Nội dung kiểm tra: Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ hải quan, trị giá do người khai hải quan khai trên tờ khai hải quan, tờ khai trị giá hải quan (sau đây gọi là trị giá khai báo) trên cơ sở quy định về phương pháp xác định trị giá hải quan, kiểm tra trị giá hải quan tại Thông tư số 39/2015/TT-BTC và Thông tư này.”*

Tiết b.1.1 điểm 1.1 khoản 1 Điều 4 Quyết định số 1810/QĐ-TCHQ ngày 15/6/2018 quy định: *“trường hợp hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chưa đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 25 được quy định tại khoản 14 Điều 1 Thông tư số 39/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2015/TT-BTC, công chức kiểm tra thực hiện kiểm tra trị giá khai báo theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều này, trừ mặt hàng không có chỉ dẫn rủi ro về trị giá trên Hệ thống dữ liệu điện tử hải quan.”*

Căn cứ các quy định nêu trên thì hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ thuộc đối tượng chịu thuế xuất khẩu, nhập khẩu và phải chịu các hình thức kiểm tra hải quan như hàng hóa xuất nhập khẩu thông thường. Đồng thời việc phân luồng kiểm tra hải quan cũng được dựa trên kết quả đánh giá tuân thủ, đánh giá rủi ro của cơ quan hải

quan và áp dụng chung cho tất cả các loại hàng hóa xuất nhập khẩu, không phân biệt giữa hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ và hàng hóa xuất nhập khẩu thông thường.

Pháp luật không có quy định riêng về việc kiểm tra trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ; hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ không phải là loại hình được loại trừ về kiểm tra giá. Do vậy, trường hợp hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ được hệ thống phân luồng kiểm tra hồ sơ hải quan hoặc kiểm tra thực tế hàng hóa và có cảnh báo rủi ro về trị giá thì đều là đối tượng phải kiểm tra trị giá hải quan trong thông quan. Việc cập nhật kết quả kiểm tra giá vào hệ thống GTT02 thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 4, khoản 5, 6 Điều 5, khoản 4 Điều 6 Quyết định số 1810/QĐ-TCHQ ngày 15/6/2018 và Điều 6 Quyết định số 1929/QĐ-TCHQ ngày 20/7/2020. Việc sử dụng cơ sở dữ liệu trị giá hải quan được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 9 Quyết định số 1929/QĐ-TCHQ ngày 20/7/2020.

Yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố rà soát các tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ làm thủ tục hải quan tại đơn vị và cập nhật đầy đủ kết quả kiểm tra trị giá hải quan đối với các tờ khai thuộc diện kiểm tra trị giá vào hệ thống GTT02.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để b/cáo);
- Lưu: VT, TXNK (Thư - 03b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Trần Bằng Toàn**